

**CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH QUỐC BẢO**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH QUỐC BẢO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3502466777

**3. Ngày thành lập:** 15/12/2021

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Tổ 43 Thôn Tân Hiệp, Xã Bàu Chinh, Huyện Châu Đức, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại: 0339313238

Fax:

Email: xdquocbao2012@gmail.com

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                   | Mã ngành                                                     |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| 1.  | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                                                                                              | 4330                                                         |
| 2.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                                                                                     | 4663                                                         |
| 3.  | Kiểm tra và phân tích kỹ thuật                                                                                                                                                                                                              | 7120                                                         |
| 4.  | Cho thuê xe có động cơ                                                                                                                                                                                                                      | 7710                                                         |
| 5.  | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển                                                                                                                                                              | 7730                                                         |
| 6.  | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                                                                                                                           | 4101                                                         |
| 7.  | Xây dựng nhà không để ở                                                                                                                                                                                                                     | 4102                                                         |
| 8.  | Xây dựng công trình đường bộ                                                                                                                                                                                                                | 4212(Chính)                                                  |
| 9.  | Xây dựng công trình điện                                                                                                                                                                                                                    | 4221                                                         |
| 10. | Xây dựng công trình cấp, thoát nước                                                                                                                                                                                                         | 4222                                                         |
| 11. | Xây dựng công trình thủy                                                                                                                                                                                                                    | 4291                                                         |
| 12. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                                                                                                                                                                  | 4299                                                         |
| 13. | Phá dỡ                                                                                                                                                                                                                                      | 4311                                                         |
| 14. | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                                                                                                                           | 4312                                                         |
| 15. | Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện | Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam |

**6. Vốn điều lệ:** 5.000.000.000 VNĐ

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: \_\_\_\_\_ Giới tính: \_\_\_\_\_  
Sinh ngày: \_\_\_\_\_ Dân tộc: \_\_\_\_\_ Quốc tịch: \_\_\_\_\_  
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: \_\_\_\_\_  
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: \_\_\_\_\_  
Ngày cấp: \_\_\_\_\_ Nơi cấp: \_\_\_\_\_  
Địa chỉ thường trú: \_\_\_\_\_  
Địa chỉ liên lạc: \_\_\_\_\_

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: **TRẦN QUỐC VINH** Giới tính: **Nam**  
Chức danh: **Giám đốc**  
Sinh ngày: **09/04/1978** Dân tộc: **Kinh** Quốc tịch: **Việt Nam**  
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: **Thẻ căn cước công dân**  
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: **042078000438**  
Ngày cấp: **14/03/2019** Nơi cấp: **Cục trưởng Cục cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội**  
Địa chỉ thường trú: **54C TA18 Khu phố 2, Phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**  
Địa chỉ liên lạc: **54C TA18 Khu phố 2, Phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**

9. Nơi đăng ký: **Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**